|  |  |
| --- | --- |
| **KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: .../20...(1).../QĐ-KTNN | *Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 20…(1)….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**………………..(2)………………….**

*Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày ... tháng ... năm…….;*

*Căn cứ …………………………..(3)................................................................................*

*Theo đề nghị của ………………………………(4)..........................................................*

*Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quyết định về ...(2) ...........................................*

**……….(5)……….**

**……………………………………..**

**Điều 1.** .......................................................................................................................

...................................................................................................................................

**Điều.** ..........................................................................................................................

...................................................................................................................................

**…….(5)…….**

**………………………………………………..**

**Điều.** ..........................................................................................................................

...................................................................................................................................

**Điều.** ..........................................................................................................................

................................................................................................................................ ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - ……………..; - ……………..; - Lưu: VT, ...(7). A.XX(8). | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ(6)** *(Chữ ký, dấu)*    **Họ và tên** |

***Ghi chú:***

(1) Năm ban hành.

(2) Tên quyết định.

(3) Căn cứ pháp lý để ban hành ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu, cơ quan ban hành, ngày tháng năm ban hành văn bản và tên gọi của văn bản (riêng luật, pháp lệnh không ghi số, ký hiệu, cơ quan ban hành).

(4) Chức danh của thủ trưởng đơn vị chủ trì soạn thảo.

(5) Nội dung của Quyết định; tùy từng trường hợp, có thể kết cấu thành phần, chương, mục, tiểu mục.

(6) Tổng Kiểm toán nhà nước; trường hợp cấp phó được giao ký thay thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước Tổng Kiểm toán nhà nước, bên dưới ghi Phó Tổng Kiểm toán nhà nước.

(7) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo hoặc chủ trì soạn thảo và số lượng bản lưu.

(8) Ký hiệu người đánh máy, nhân bản và số lượng bản phát hành.